

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HUẾ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143/2020/HSST**

Ngày: 03/8/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huế.

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Hữu Trục.

Bà Trần Thị Thanh Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đình Thế- Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2020/HSST ngày 15 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2020/QĐXXST-HS ngày 14/7/2020 đối với bị cáo:

*Hà Thúc V*, tên gọi khác: L; sinh ngày 17/9/1991 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Lô E5 Khu tái định cư P, phường P, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hà Thúc Q, sinh năm 1966; con bà Đỗ Thị Huyền T, sinh năm 1965; vợ con: Chưa có;

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với bố mẹ tại thành phố Huế; học đến lớp 5/12 thì nghỉ học; ngày 19/8/2004, bị Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi “ Trộm cắp tài sản”; ngày 02/7/2007, bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; ngày 10/11/2007, bị Công an thành phố Huế xử phạt cảnh cáo về hành vi “ Trộm cắp tài sản”.

Tiền án, tiền sự: Có 04 tiền án.

- Ngày 09/9/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội “ Cướp giật tài sản” (Bản án số 19/2008/HSST). Ngày 02/01/2013 chấp hành xong án phạt tù;

- Ngày 18/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Vang, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 01 năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Bản án số 12/2014/HSST);

- Ngày 10/9/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” (Bản án số 219/2015/HSST).

- Ngày 21/3/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm tù về tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” (Bản án số 47/2018/HSST).

Ngày 25/10/2019, chấp hành án xong, trở về địa phương cho đến ngày gây án.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/3/2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại:* Anh Nguyễn Viết H, sinh năm 1978. Nơi ĐKKHKT: 92 đường C, phường P, thành phố Huế, có mặt.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Anh Đặng Trần Anh T, sinh năm 1985. Trú tại: Số 39A đường T, phường T, thành phố Huế, có mặt.

*Người làm chứng:*

Anh Trần Văn L, sinh năm 1996. Trú tại: Số 228 đường B, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

Anh Lê Xuân T. Trú tại: 51 đường T, phường T, thành phố Huế, vắng mặt.

Bà Đỗ Thị Huyền T, sinh năm 1965. Trú tại: Lô E5 Khu tái định cư P, phường P, thành phố Huế, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hà Thúc V thường xuyên đi ngang và phát hiện ở lề đường trước nhà số 92 Chi Lăng, phường Phú Hiệp, thành phố Huế có 01 chiếc xe mô tô hiệu Suzuki RGV màu đỏ, biển số 75B1- 410.34 của anh Nguyễn Viết H nên nảy sinh ý định trộm cắp. Khoảng 23 giờ ngày 25/02/2020, V đi đến trước số nhà 92 Chi Lăng, thấy xe mô tô của anh H đang dựng ở lề đường cùng với nhiều chiếc xe mô tô khác và không có ai trông giữ nên V dùng 01 chiếc tuốc nơ vít mang theo để phá khóa xe. Sau đó nỗ lực chạy về nhà cất giấu tại nhà của mình. Tại nhà, V tháo biển số ra, đồng thời lắp vào biển số 74F1-120.05 để sử dụng làm phương tiện đi lại. Riêng biển số xe 75B1-410.34, V đục sửa thành 75B1-410.84 rồi cất giấu tại nhà của mình. Đến ngày 03/3/2020, V mang chiếc xe trộm cắp được đến quán sửa xe của anh Trần Văn L và bán cho anh Đặng Trần Anh T với giá 12.000.000 đồng. sau khi phát hiện mất chiếc xe, anh H làm đơn trình báo cơ quan công an phường P, thành phố Huế.

*Vật chứng thu giữ:*

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki RGV màu đỏ, biển số 74F1-120.05, số máy, số khung bị tẩy xóa.

- 01 biển số xe mô tô 75B1-410.84.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐG ngày 09/3/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: 01 xe mô tô hiệu Suzuki RGV màu sơn đỏ, dung tích 120, số máy: 75B141034, số khung: 75B141034 (số máy, số khung theo giấy đăng ký xe mô tô), hiện biển số xe đã tháo dỡ, xe đăng ký lần đầu ngày 11/9/2019. Giá trị định giá: 55.000.000 đồng. Giá trị tài sản trên được tính tại thời điểm ngày 25/02/2020.

Tại các bản kết luận giám định số 161/GĐ ngày 06/4/2020 và số 221/GĐ ngày 01/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế xác định: Số khung đóng tại vị trí mặt phải cổ xe và số máy đóng tại vị trí mặt trước lốc máy của xe mô tô gắn biển kiểm soát 74F1-120.05 do cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Huế gửi đến giám định bị tẩy xóa ký tự. Số khung, số máy tại các vị trí này tái hiện lại được là: Số khung: BE13D-TH111760, số máy 75B141034.

Biển kiểm soát “75B141034” do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gửi đến giám định phát hiện dấu hiện sửa chữ ký tự (tại số “8”). Số nguyên thủy của biển kiểm soát là 75B1-410.34.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 29/5/2020 của Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế trả lời: Không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với số khung BE13DTH111760.

Tại phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 16/3/2020 của Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế trả lời: Xe mô tô hiệu Suzuki RGV đứng tên chủ sở hữu là Lê Xuân T, trú tại 51 đường T, thành phố Huế. Xe có biển số 75B1-410.34; số khung, số máy đều là 75B141034. Qua điều tra xác định: Xe được Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Thừa Thiên Huế cấp giấy đăng ký lần đầu ngày 11/9/2019 cho anh T; ngày 01/12/2019, anh T bán lại xe cho anh Hải. Anh H chưa làm thủ tục chuyển đổi sở hữu.

*Về xử lý vật chứng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ 01 xe máy Suzuki RGV màu đỏ, số máy, số khung bị tẩy xóa; 01 biển số xe mô tô 75B1-410.84 (số 8 có dấu hiệu sửa chữa), để phục vụ việc truy tố xét xử. Riêng biển số 74F1-120.05, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ để điều tra làm rõ.

*Về trách nhiệm dân sự:* Anh Nguyễn Viết H yêu cầu nhận lại chiếc xe bị trộm cắp; anh Đặng Trần Anh T yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000 đồng tiền mua xe, hiện bị cáo chưa bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hà Thúc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 134/CT-VKS ngày 11/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Hà Thúc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Thúc V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại xe mô tô hiệu Suzuki RGV số máy, số khung bị tẩy xoá cho anh Nguyễn Viết H; tịch thu tiêu huỷ biển số xe 75B1-410.84 (số 8 có dấu hiệu sửa chữa).

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, do anh Đặng Trần Anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 12.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hà Thúc V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 25/02/2020, tại lề đường trước nhà số 92 đường C, phường P, thành phố Huế, Hà Thúc V đã trộm cắp của anh Nguyễn Viết H 01 xe Suzuki RGV màu đỏ, biển số 75B1- 410.34, trị giá 55.000.000 đồng. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị cáo Hà Thúc V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 50.000.000 đồng, phạm tội khi chưa được xóa án tích của các bản án trước đây, nên lần phạm tội này đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt là “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” và “Tái phạm nguy hiểm”, quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Hà Thúc V là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo nhằm mục đích hưởng lợi bất chính, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, đồng thời làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương, lần phạm tội này đã phạm vào 02 tình tiết định khung hình phạt, do đó cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới đủ tác dụng răn đe và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm hòa nhập với cộng đồng, trở thành công dân tốt, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Suzuki RGV có giấy đăng ký đứng tên anh Lê Xuân T, anh T đã bán lại cho anh Nguyễn Viết H. Việc mua bán giữa anh T và anh H chưa được thực hiện thủ tục sang tên theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, anh T xác định đã chuyển giao quyền sở hữu tài sản cho anh H. Xét đây là tài sản thuộc sở hữu của anh H, nên cần trả lại cho anh H.

Đối với biển số xe 75B1-410.84 bị sửa chữa làm giả nên không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với biển số xe 74F1-120.05 chưa rõ nguồn gốc. Do đó, cần kiến nghị cơ quan cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh làm rõ, để xử lý theo quy định pháp luật.

[7] Đối với hành vi của anh Đặng Trần Anh T mua lại xe do V đến bán, nhưng không biết xe do V phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên toà hôm nay, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đặng Trần Anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 12.000.000 đồng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ: Điểm c, g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Thúc V phạm tội “Trộm cắp tài sản” .

*Xử phạt:* Hà Thúc V 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

- Trả lại xe mô tô hiệu Suzuki RGV cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Viết H.

- Tịch thu tiêu hủy biển số xe 75B1-410.84.

Anh Nguyễn Viết H có trách nhiệm thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu và thực hiện đăng ký cấp biển số đối với xe mô tô trên theo quy định pháp luật.

- Kiến nghị cơ quan điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ nguồn gốc đối với biển số xe 74F1-120.05 để xử lý theo quy định pháp luật.

(Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/6/2020 giữa cơ quan Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế).

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Thúc V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

-TAND tỉnh TTHuế;  
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;  
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;  
-Công an thành phố Huế;  
-VKSND thành phố Huế;  
-THA HS, THA DS;  
-Bị cáo, bị hại, người liên quan;  
-Lưu.

**TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Huế**



